

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2021/HS-ST
Ngày 30 - 12- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hoà; Ông Hoàng Văn Ngân

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Hoàng Thị T** - Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1985 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở trước khi bị bắt: Tổ 29, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn B và bà Nguyễn Thị H; Có chồng là Trần Văn H, bị cáo có 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021, hiện đang bị tạm giam trại giam Công an tỉnh Lào Cai. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/06/2021, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 29, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện Hoàng Thị T có biểu hiện nghi

vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra và mời ông Phạm Quang N (Sinh năm 1973, Nơi cư trú: tổ 29, phường L, thành phố L) là người chứng kiến. Quá trình kiểm tra, Hoàng Thị T khai nhận cất giấu ma túy dạng đá ở bên trong túi nilon màu xanh đang cầm ở tay trái và tự nguyện giao cho tổ công tác gói nilon màu xanh loại gói bánh được dán kín. Tiến hành mở gói nilon màu xanh ra bên trong là 01 túi nilon loại túi có mép miết bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, Hoàng Thị T khai nhận đây là ma túy đá của T, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa Hoàng Thị T vào số nhà 110, đường Quốc lộ 70 thuộc tổ 29, phường Lào Cai để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Hoàng Thị T 01 chứng minh nhân dân số 063265644 mang tên Hoàng Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị T tại tổ 29, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai phát hiện và thu giữ tại ngăn tủ gỗ kê ở phía góc cuối nhà bên trái theo hướng từ cửa nhà vào có 01 túi nilon màu đen bên trong có nhiều ống hút loại nhựa, 01 túi vải màu đỏ bên trong chứa 12 gói nilon loại có mép miết, bên trong mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, 01 túi nilon màu hồng loại mép miết, mặt túi có chữ A bên trong chứa các viên nén hình trụ màu xanh và màu hồng và 07 ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong đều có chứa các viên nén hình trụ. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh; 100 túi nilon màu trắng viền đỏ loại túi có mép miết; 01 cân điện tử màu bạc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu sơn trắng đen Biển kiểm soát: 24X1-00200; 01 đăng ký xe mô tô số 001149 mang tên Nguyễn Hữu L. Quá trình khám xét nơi ở của Hoàng Thị T còn có Trần Q (Sinh năm 1988, Nơi cư trú: Tổ 23, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai), Q khai nhận bản thân sinh sống cùng Hoàng Thị T tại địa chỉ trên.

Quá trình điều tra T khai nguồn gốc 2,29 gam ma túy Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang và nguồn gốc 50,26 gam ma túy Methamphetamine thu giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng Thị T là do Trần Q mua của một người nam giới tên Phú (không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể). Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 11/6/2021 Trần Q chỉ cho Hoàng Thị T đến vị trí giường ngủ lấy từ dưới chiếu ra 01 túi nilon màu trắng chứa 2,29 gam ma túy Methamphetamine, mục đích T lấy để sử dụng cho bản thân, đến 16 giờ cùng ngày khi Hoàng Thị T đang đứng một mình ở trước cửa số nhà 110, đường Quốc lộ 70 thuộc tổ 29, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang thu giữ 2,29 gam ma túy Methamphetamine. Số 50,26 gam ma túy Methamphetamine thu giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng Thị T, Hoàng Thị T không biết Q để ở đâu.

Tại bản kết luận giám định số 148/GĐMT ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 2,29 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M2: 7,08 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M3: 10,08 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M4: 2,68 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M5: 1,68 gam là loại chất ma túy

Methamphetamine; Mẫu M6: 0,83 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M7: 0,65 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M8: 0,99 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M9: 0,75 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M10: 0,81 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M11: 0,33 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M12: 0,27 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M13: 0,28 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M14: 0,21 gam (không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu); Mẫu M15: 17,82 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M16: 1,00 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M17: 1,00 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M18: 0,99 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M19: 1,01 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M20: 1,00 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M21: 0,52 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M22: 0,49 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; Tổng khối lượng Methamphetamine gửi đến giám định là: 52,55 (năm mươi hai phẩy năm mươi lăm) gam.

Tại bản kết luận giám định số 41/GĐĐV ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Trên các đối tượng cần giám định không thu được dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 107/CT-VKSTPLC ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 2,17 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định; Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh của Hoàng Thị T để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị T 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thị T. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị T: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/06/2021, tại khu vực tổ 29, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Hoàng Thị T bị tổ công tác tội phạm về ma túy công an tỉnh Lào Cai phát hiện và bắt quả tang cất giấu ma túy 2,29 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị T tại tổ 29, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai phát hiện và thu giữ 50,26 gam ma túy Methamphetamine.

Toàn bộ số ma túy trên Hoàng Thị T khai là của Trần Q (Sinh năm 1988, Nơi cư trú: tổ 23, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) mua của một người nam giới tên Phú (không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể), do khoảng 15 giờ 45 phút ngày 11/6/2021 Trần Q chỉ cho Hoàng Thị T đến vị trí giường ngủ lấy từ dưới chiếu ra 01 túi nilon màu trắng chứa 2,29 gam ma túy Methamphetamine, mục đích Tính lấy để sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Số 50,26 gam ma túy Methamphetamine thu giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng Thị T cũng là của Trần Q, nhưng Hoàng Thị T không biết Quỳnh cất giấu ở đâu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được số 50,26 gam ma túy Methamphetamine thu giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng Thị T là của Trần Q hay của Hoàng Thị T, cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra xử lý. bị cáo chỉ thừa nhận tàng trữ 2,29 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng vì vậy chỉ có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt

tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 2,29 gam chất ma túy Methamphetamine, sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại cần tịch thu tiêu hủy; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh; Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân mang tên Hoàng Thị T.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Hoàng Thị T 02 (Hai) năm 03 (Ba) Tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 2,17 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì niêm phong ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu, thu mẫu giám định, thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thị T tại tổ 29, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 11/6/2021”

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI: 862251054408030 gắn sim 0865392485 và 0923526119 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh số seri 353200114081614 của Hoàng Thị T để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị T 01 chứng minh nhân dân số 063265644 mang tên Hoàng Thị T

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Thị T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Cơ quanĐT Công an TP;
- Cơ quan THA HS;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A DS;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh